

Số: /BC-UBND

Đông Sơn, ngày tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO
Quyết toán ngân sách xã năm 2022
(*Trình kỳ họp thứ bảy - HĐND xã, khóa XXII*)

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015; Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính Quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn; Quyết định số 789/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Yên Thế về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022 cho xã Đông Sơn;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 29/12/2021 của HĐND xã Đông Sơn về tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã năm 2021 và phân bổ dự toán ngân sách xã năm 2022; Quyết định số 524/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND xã Đông Sơn về việc giao dự toán Ngân sách cho Đảng, chính quyền UBMTTQ và các ban ngành đoàn thể của xã năm 2022;

Căn cứ kết quả thẩm tra quyết toán ngân sách xã năm 2022 của phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Yên Thế và UBND xã Đông Sơn ngày 08 tháng 03 năm 2023.

UBND xã Đông Sơn báo cáo quyết toán ngân sách xã năm 2022 cụ thể như sau:

A. Phần thu ngân sách (biểu số 2)

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã năm 2022 thực hiện 16.602.811 nghìn đồng, đạt 247,81% dự toán huyện giao và HĐND xã quyết định và bằng 132% so với cùng kỳ năm 2021, trong đó thu ngân sách xã được hưởng 15.033.293 nghìn đồng đạt 229,5% dự toán, các khoản thu được phân tích như sau:

I. Kết quả đạt được

a. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2022

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2022 phần ngân sách xã được hưởng là 15.033.293 nghìn đồng, đạt 229,5% dự toán UBND huyện giao và HĐND xã quyết định, gồm:

1. Thu phí và lệ phí: 106.404 nghìn đồng, đạt 101,3% dự toán, trong đó phí môn bài: 50.500 nghìn đồng, phí và lệ phí: 55.904 nghìn đồng.

2. Thu sản phẩm đấu thầu và hoa lợi công sản từ quỹ đất công: 33.799 nghìn đồng, đạt 102,4% dự toán giao.

3. Thu khác ngân sách: 80.133 nghìn đồng, đạt 200,3% dự toán giao.

4. Thuế GTGT tại các hàng quán: 94.597 nghìn đồng, đạt 105,1% dự toán;

5. Thuế thu nhập cá nhân từ chuyên nhượng bất động sản: 364.961 nghìn đồng, đạt 317,4% dự toán;

6. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp : 140.206 nghìn đồng, đạt 819,9% dự toán;

7. Thu tiền sử dụng đất : 5.082 nghìn đồng (*khoản thu này không giao dự toán từ đầu năm*).

8. Lệ phí trước bạ nhà đất : 90.147 nghìn đồng, đạt 290,8% dự toán.

9. Phí bảo vệ môi trường và khai thác khoáng sản: 881.266 nghìn đồng; (*khoản thu này không giao dự toán từ đầu năm*).

10. Thuế thu nhập cá nhân từ cá nhân hộ kinh doanh: 53.103 nghìn đồng, đạt 151,7% dự toán.

b. Thu bổ sung trợ cấp từ ngân sách cấp trên

Thu bổ sung trợ cấp từ ngân sách cấp trên: 9.994.401 nghìn đồng, trong đó thu bổ sung cân đối 5.128.186 nghìn đồng, đạt 100,3% dự toán và thu bổ sung có mục tiêu 4.866.215 nghìn đồng, đạt 499,8% dự toán (*trong đó: Bổ sung có mục tiêu kinh phí cải tạo, nâng cấp tuyến đường vào trường Tiểu học và Mầm non khu Đồi Lánh, đường vào trường tiểu học khu Đồi Hồng; đường GTNT thôn Ao Cạn – Hồ Dích; công trình tu bổ, chống xuống cấp đình Bo Chợ; kinh phí thu gom rác thải; kinh phí hỗ trợ công an xã nghỉ việc; kinh phí thưởng về đích nông thôn mới ...*).

c. Thu chuyển nguồn

Thu chuyển nguồn năm 2021 sang năm 2022 để tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ đã được giao, số tiền 3.189.194 nghìn đồng.

B. Phần chi ngân sách (biểu số 3)

I. Kết quả đạt được

Tổng chi ngân sách xã năm 2022 được quyết toán là: 15.033.293 nghìn đồng, đạt 250,7% dự toán UBND huyện giao và HĐND xã quyết định, gồm:

1. Chi đầu tư XDCB: 4.434.418 nghìn đồng, trong đó chi thanh toán công trình tu bổ, chống xuống cấp đình Bo Chợ; công trình đường vào trường tiểu học và mầm non khu Đồi Lánh và khu Đồi Hồng; đường GTNT thôn Ao Cạn – Hồ Dích.

2. Chi công tác quân sự địa phương, an ninh trật tự: 422.177 nghìn đồng, trong đó: Chi công tác quân sự địa phương 347.254 nghìn đồng, đạt 96,3% dự toán

giao, gồm chi phụ cấp chỉ huy đơn vị, chi huấn luyện dân quân, chi công tác tuyển quân...; chi công tác an ninh trật tự: 74.923 nghìn đồng, đạt 195,5% dự toán, gồm chi các hoạt động phục vụ công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, chi tiền khen thưởng, sửa chữa cơ sở vật chất, kinh phí hỗ trợ công an xã nghỉ việc...

3. Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường: 448.840 nghìn đồng, đạt 1.734% dự toán, gồm: chi công thu gom rác, chi tưới đường giao thông, hỗ trợ các thôn phát quang hành lang, làm băng zôn tuyên truyền công tác môi trường... .

4. Chi sự nghiệp thể dục thể thao: 19.370 nghìn đồng, đạt 84,5% dự toán, gồm chi mua cờ, làm băng zôn, bảng, biển phục vụ Đại hội TDTT, hỗ trợ các đoàn tham gia Đại hội TDTT.

5. Chi sự nghiệp văn hóa thông tin: 314.802 nghìn đồng, đạt 547,2% dự toán giao, gồm: Chi công tác tuyên truyền; chi tiếp khách, hỗ trợ lực lượng tham gia địa hội TDTT, hỗ trợ công tập luyện tham gia thi văn nghệ, chi mua sắm công cụ, dụng cụ; Chi mua sắm gói thiết chế nhà văn hóa cho các thôn....

6. Chi sự nghiệp kinh tế: 341.550 nghìn đồng, đạt 480,2% dự toán, gồm: Chi sự nghiệp giao thông 143.799 nghìn đồng, trong đó chi cải tạo, nâng cấp các đoạn đường GT, mua tầm công; Chi sự nghiệp nông, lâm, thủy lợi 99.996 nghìn đồng, trong đó chi thanh toán nạo vét kênh mương; Chi sự nghiệp nông nghiệp và dịch vụ nông nghiệp 97.755 nghìn đồng, trong đó thanh toán lương, phụ cấp, BHXH, BHYT cán bộ khuyến nông, thú y xã .

7. Chi sự nghiệp xã hội: 386.711 nghìn đồng đạt 89,6% dự toán giao, gồm: Chi trợ cấp cán bộ xã nghỉ việc (hưu xã) 335.711 nghìn đồng đạt 98,6% dự toán giao, chi sự nghiệp xã hội khác 51.000 nghìn đồng đạt 56% dự toán, gồm chi mừng thọ, chúc thọ người cao tuổi, hỗ trợ các thôn điều tra hộ nghèo, cận nghèo.

8. Chi sự nghiệp phát thanh, truyền thanh: 66.510 nghìn đồng, đạt 99,9% dự toán, gồm: Chi công trông coi bảo vệ các cụm thu, chi sửa chữa hệ thống loa truyền thanh...

9. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, Đoàn thể: 5.038.383 nghìn đồng, đạt 107,2% dự toán, gồm:

- + Chi hoạt động HĐND xã 277.435 nghìn đồng, đạt 98,6% dự toán;
- + Chi hoạt động của UBND xã 2.737.800 nghìn đồng, đạt 111,2% dự toán;
- + Chi công tác Đảng 821.358 nghìn đồng, đạt 99,9% dự toán;
- + Chi UBMTTQ xã 480.809 nghìn đồng, đạt 96,4% dự toán;
- + Đoàn thanh niên 176,790 nghìn đồng, đạt 156,8% dự toán;
- + Hội phụ nữ xã 201.362 nghìn đồng, đạt 99,8% dự toán;

+ *Hội nông dân xã 168.049 nghìn đồng, đạt 100,6% dự toán;*

+ *Hội Cựu chiến binh xã 174.781 nghìn đồng, đạt 113,7% dự toán.*

Đảm bảo chi lương, các khoản phụ cấp, BHXH, BHYT, KPCĐ, chi phí chuyên môn nghiệp vụ, hội nghị, công tác phí khoán, tăng lương cơ sở và các hoạt động của Đảng, chính quyền, các đoàn thể trong xã.

10. Chi khác ngân sách : 43.763 nghìn đồng, đạt 182,3% dự toán. Trong đó chi hỗ trợ cho các đối tượng gặp khó khăn trong dịch covid -19, hỗ trợ cho các thôn bản thu thuế, quỹ, hỗ trợ cho các tổ chức hội, kinh phí đề án 06, hỗ trợ trông coi bảo vệ UBND xã...

11. Chi dự phòng ngân sách: 200.741 đồng đạt 148,7% bao gồm chi thanh toán tiền mua vật tư y tế PCD Covid -19 năm 2021, chi làm bảng, biển, phô tô tài liệu phục vụ PCD Covid -19, mua vòi bồn, công thu gom rác thải, chôn xác súc vật và công chôn hủy, tiêu trùng khử độc môi trường trong công tác phòng, chống dịch trên đàn gia súc, gia cầm....

12. Chi Chuyển nguồn ngân sách: 3.299.260 nghìn đồng.

C. Nhận xét đánh giá kết quả thu – chi ngân sách năm 2022

I. Về thu ngân sách

1. Ưu điểm

Công tác thu ngân sách trên địa bàn xã đã nhận được sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của Huyện ủy, UBND huyện và các phòng ban, cơ quan chuyên môn của huyện; sự chỉ đạo của Đảng ủy, sự phối kết hợp có hiệu quả của MTTQ và các đoàn thể trong xã, cùng với sự tham mưu tích cực của đội ngũ cán bộ chuyên môn, nên công tác thu ngân sách trên địa bàn năm 2022 đã đạt và vượt dự toán UBND huyện giao và dự toán HĐND xã quyết định.

Kết quả thu ngân sách trên địa bàn năm 2022 đạt 15.033.293 nghìn đồng đạt 229,5% dự toán HĐND huyện giao và HĐND xã quyết định. Trong đó có một số khoản thu vượt dự toán giao như: Thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng BĐS đạt 317,4%; sản phẩm đấu thầu và hoa lợi công sản từ quỹ đất công đạt 102,4%; Thu khác đạt 200,3%; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đạt 819,9%; lệ phí trước bạ nhà đất đạt 290,8%; thuế GTGT đạt 105,1%, thuế thu nhập cá nhân từ hộ kinh doanh đạt 151,7%.

2. Một số hạn chế, khuyết điểm

Nhìn chung tổng thu ngân sách trên địa bàn đã đạt và vượt dự toán giao đầu năm, có 8/9 chỉ tiêu vượt dự toán, tuy nhiên còn 1 chỉ tiêu thu phí lệ phí đạt 79,86% dự toán.

Việc quản lý thu thuế đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ vận tải, xây dựng cơ bản trong dân cư, hộ băm bóc gỗ vẫn còn gặp nhiều khó khăn, chưa có sự phối hợp, đồng bộ, thống nhất giữa các ngành, các thôn, bản. Công tác quản lý thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đối với các trường hợp người ngoài địa phương còn gặp nhiều khó khăn và hạn chế. Hiệu quả của các biện pháp quản lý và đôn đốc thu thuế chưa cao dẫn đến một số hộ sản xuất băm, bóc gỗ trên địa bàn xã ý thức chấp hành nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước còn kém, hiện tượng trây ì, nợ đọng tiền thuế vẫn xảy ra.

II. Về chi ngân sách

1. Ưu điểm

Thực hiện việc quản lý, điều hành ngân sách chặt chẽ theo Luật, UBND xã đã bám sát Nghị quyết của HĐND xã và các nhiệm vụ phát triển KT-XH theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã đề ra. UBND xã tổ chức giao dự toán cho các ngành, đoàn thể đảm bảo công khai, dân chủ đúng quy định, các nhiệm vụ chi đã được phân bổ chi tiết, cụ thể. Từ đó các ban, ngành, đoàn thể đã chủ động bố trí các nhiệm vụ chi hợp lý để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao; thực hiện công khai dự toán năm 2022, công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán quý, năm quy định tại Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính. Công tác quản lý điều hành ngân sách cơ bản linh hoạt, đúng Luật và đúng nghị quyết HĐND quyết định; thực hiện tiết kiệm, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội tại địa phương theo chế độ, đáp ứng kịp thời, đầy đủ các khoản chi, góp phần hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đáp ứng đầy đủ chi cho con người, các khoản có tính chất lương đối với cán bộ công chức cấp xã và đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách ở xã, thôn, bản, phụ cấp cho cán bộ hưu xã, các khoản chi hoạt động thường xuyên; kinh phí thực hiện các sự nghiệp...

Kết quả chi ngân sách xã năm 2022 đạt khá vượt 129,5% dự toán đầu năm. Một số nhiệm vụ chi đạt và vượt dự toán giao như: Chi trật tự an toàn xã hội đạt 195,5%; chi sự nghiệp văn hóa, thông tin đạt 547,2%; chi khác đạt 182,3%; chi quản lý hành chính đạt 107,2%; chi dự phòng đạt 148,7%...

2. Một số tồn tại, hạn chế

- Bên cạnh kết quả đạt được, công tác quản lý, điều hành và chấp hành dự toán, quyết toán ngân sách vẫn còn tồn tại hạn chế như: một số khoản chi không đạt dự toán: chi công tác thú y, khuyến nông, chi đảm bảo xã hội, chi hoạt động thể dục thể thao...còn để xảy ra tình trạng nợ đọng chi thường xuyên năm 2022.

Tình trạng nợ đầu tư XDCCB còn cao nhưng chưa cân đối bố trí được nguồn vốn để thanh toán nợ, việc theo dõi quản lý hồ sơ, các khoản nợ công trình XDCCB thiếu chặt chẽ.

5.3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

- Một số nhiệm vụ chi không đạt dự toán: chi sự nghiệp thú y, khuyến nông do đơn vị bố trí đồng chí khuyến nông sang công chức lao động thương binh; một số hoạt động còn lại chi không đạt dự toán do trong năm không phát sinh nhiệm vụ.

- Công tác thanh quyết toán trong năm cơ bản đáp ứng đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ phát sinh của các ban, ngành, đoàn thể, bên cạnh đó MTTQ xã do trong năm phát sinh nhiều nhiệm vụ nên dự toán không đáp ứng đầy đủ dẫn đến nợ đọng sang năm 2023.

- Công tác bố trí nguồn vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản gặp nhiều khó khăn do những năm gần đây UBND xã không được bố trí quy hoạch đất nên không có nguồn thu từ tiền đất để chi cho XDCCB. Bên cạnh đó nguồn vượt thu hàng năm phải dành để bù đắp vào nguồn kết dư năm 2018. Do vậy không bố trí được nguồn vốn để thanh toán nợ đọng XDCCB.

D. Chuyển nguồn ngân sách xã năm 2022

* Chuyển nguồn ngân sách:

- Tổng thu ngân sách năm 2022: 15.033.293 nghìn đồng

- Tổng chi ngân sách: 11.734.033 nghìn đồng

- Chuyển nguồn ngân sách: 3.299.260 nghìn đồng (*Trong đó kinh phí thu tiền sử dụng đất 54.964 nghìn đồng; nguồn phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản 1.358.056 nghìn đồng; nguồn cải cách tiền lương 1.155.296 nghìn đồng; nguồn tiết kiệm chi 43.876 nghìn đồng; nguồn sửa chữa cơ sở vật chất trường THPT 24.500 nghìn đồng; nguồn thưởng về đích NTM thôn Vi Sơn và thôn Đồi Hồng 40.000 nghìn đồng; nguồn bổ sung có mục tiêu thực hiện các chương trình MTQG 171.000 đồng; nguồn bổ sung có mục tiêu nộp lại ngân sách cấp trên 368.985 nghìn đồng).*

E. Công nợ ngân sách xã năm 2022

1. Nợ chi thường xuyên: 13.500 nghìn đồng (*Có biểu chi tiết số kèm theo*)

2. Nợ đầu tư XDCCB: 4.907.010 nghìn đồng (*Có biểu chi tiết số kèm theo*)

F. Phần thu – chi các loại quỹ ngoài ngân sách

TT	Tên quỹ	Dư đầu kỳ	Thu 2022	Chi 2022	Dư cuối kỳ	Ghi chú
1	Ủng hộ phòng chống dịch	1.000	7.636	8.621	15	
2	Quỹ Đền ơn đáp nghĩa	32.084	34.190	34.970	31.304	

3	Quỹ Bảo trợ trẻ em	26.521	0	5.800	20.721	
4	Quỹ Vì người nghèo	44.065	32.670	1.615	75.120	
5	Quỹ chăm sóc người cao tuổi	22.445	16.200	16.715	21.930	
6	Quỹ NNCDDC điôxin	26.687	15.860	4.780	37.767	
7	Quỹ khuyến học	18.565	8.885	3.775	23.675	
8	Quỹ nhân đạo	74.945	0	4.700	70.245	
	Cộng	246.312	115.441	80.976	280.777	

Trên đây là báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách năm 2022 của địa phương, UBND xã đề nghị HĐND xã xem xét và biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, HĐND, UBND xã;
- Các đại biểu dự kỳ họp;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đặng Quý Hưng